

Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 20 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2024/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1973

Trú tại: Tổ 44, thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* **Bị đơn:** Ông Phan Sỹ T (CCCD Phan Sỹ T); sinh năm: 1968

Trú tại: Tổ 44, thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 58, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị C và ông Phan Sỹ T (CCCD: Phan Sỹ T)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phan Sỹ Khánh A, sinh ngày 20/8/2006 cho đến khi cháu Phan Sỹ Khánh A đến tuổi trưởng thành. Ông Phan Sỹ T phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền 2.000.000 đồng/ 01 tháng cho đến khi cháu Phan Sỹ Khánh A đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu tính từ ngày 01/4/2024.

Đối với 02 con chung Phan Sỹ Đức N, sinh ngày 30/10/1997 và Phan Thị Quỳnh N, sinh ngày 27/02/2004 đã trưởng thành, phát triển bình thường, tự lao động nuôi đủ bản thân nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết; nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

2.3. Về nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị C phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003588 ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà C đã thi hành xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đ;
- CC THADS H. Đ;
- UBND xã N (số 24/1997);
- Các đương sự;
- Lưu HS; Ấn văn.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến